TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 11 /2025/HNGĐ-ST
Ngày: 23/06/2025
"V/v ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị May.

Bà Phạm Thị Thủy.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phùng Thị Mai - Thư ký tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2025/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trương Thị H**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh **Phùng Danh D**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

(Chị H có đơn xin xử vắng mặt, anh Di vắng mặt lần thứ 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai,biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải của nguyên đơn là chị Trương Thị H trình bày:

Chị và anh Phùng Danh D được người quen giới thiệu và tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương ngày 20/6/2016. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 1 tháng thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Sau khi kết hôn khoảng 2 tháng thì anh D đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Tháng 9/2016 chị về nhà mẹ đẻ tại thôn Đ, xã Đ1, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương sau đó chị qua Đài Loan lao động nhưng thời gian làm việc tại Đài Loan chị và anh D chỉ gặp nhau 2 lần, sau đó anh D cũng không liên lạc với chị. Tháng 9/2019 chị về Việt

nam và sống ở nhà mẹ đẻ đến nay. Đầu năm 2024 anh D đã về Việt Nam sinh sống nhưng anh Diệp không liên lạc với chị. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn anh D.

Về con chung: Chị và anh Diệp không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với anh Phùng Doanh D, sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh D không đến Toà án trình bày quan điểm. Ngày 15/5/2025 Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải giữa chị H và anh D, đã gửi thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh D.

Tại Biên bản xác minh tại công an xã P xác định anh Phùng Danh D hiện nay đang sinh sống tại thôn N, xã P, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Toà án tiến hành xác minh tại cơ sở thôn N thể hiện: Chị H và anh D kết hôn năm 2016, sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau tại nhà của anh D được khoảng 2 tháng thì anh D đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, sau đó một thời gian chị H cũng xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Từ đó đến nay chị H không về nhà anh D sống. Chị H và anh D không có con chung và tài sản chung. Về thời gian và nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể của chị H và anh D địa phương không nắm được.

Tại phiên tòa, chị Trương Thị H có đơn xin xử vắng mặt giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anh D. Về con chung, tài sản và nợ chung không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX, Thư ký Tòa án từ khi thu lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều được đảm bảo. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

** Hướng giải quyết vụ án:*

Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Trương Thị Hiền, xử chị Trương Thị H ly hôn anh Phùng Danh D.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Trương Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Bị đơn là anh Phùng Danh Diệp trú tại: Thôn N, xã P, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Chị Trương Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Phùng Danh D vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do vậy căn cứ khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh D.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị H và anh Phùng Danh D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã P, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20/6/2016, nên theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập có đủ cơ sở xác định: Sau khi kết hôn chị H, anh D chung sống 2 tháng sau đó anh D xuất khẩu lao động tại Đài Loan, sau khi chị H xuất khẩu lao động tại Đài Loan anh chị chỉ gặp nhau 2 lần sau đó không liên lạc đến nay, từ sau khi anh D về Việt Nam đến nay cũng không chung sống cùng nhau.

[5] Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị H và anh D đã kéo dài và trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân từ năm 2016, tình cảm vợ chồng không còn. Bản thân anh D đã được Tòa án thông báo về việc chị Trang làm đơn ly hôn và gửi các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì. Điều đó chứng tỏ anh D không có ý thức muốn đoàn tụ cùng chị Hiền. Do đó yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh D là có cơ sở. Căn cứ vào các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Trương Thị H được ly hôn với anh Phùng Danh D.

[6] Về con chung: Chị H và anh D không có con chung.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh D không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

[8] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Chị Trương Thị H, anh Phùng Danh D được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trương Thị H được ly hôn anh Phùng Danh D.

2. Về án phí: Chị Trương Thị H phải chịu 300.000[đ] án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000[đ] theo biên lai số AA/2024/0000675 ngày 27/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Chị Trương Thị H đã nộp án phí ly hôn sơ thẩm. .

5. Về quyền kháng cáo: Chị Trương Thị H và anh Phùng Danh D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Gia Lộc. Hải Dương;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Gia Lộc;*
- *UBND xã Phạm Trấn, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Khánh Thiện

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện